

C, ngày 16 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ và các Điều 81, 82 và 83- Luật Hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 327/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 v/v: ***“Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”***

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 08/12/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó:

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Anh **Lê Bá A**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu D, phường C, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- **Bị đơn**: Chị **Trần Thị Thanh B**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu D, phường C, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 149/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh: Về con chung. Chị Trần Thị Thanh B và anh Lê Bá A xác nhận có 03 con chung là Lê Thị Huyền E, sinh ngày 09/7/2004, Lê Thị Huyền G, sinh ngày 13/5/2008 và Lê Thị Kim H, sinh ngày 19/9/2014. Giao cả 03 con chung cho chị Trần Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Bá A tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con chung là 2.000.000đ/01 tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2020 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Nay các đương sự thỏa thuận lại là anh Lê Bá A trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Thị Huyền E và Lê Thị Huyền G, chị Trần Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Thị Kim H. Đến khi con con chung thành niên (đủ 18 tuổi), không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

-Về án phí: Anh Lê Bá A phải nộp số tiền **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí thay đổi người nuôi con sau ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0001579 ngày 04/11/2020. Trả lại cho anh A số tiền **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS ND TX C.
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- Chi cục thi hành án TX.C.
- Hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh